

Số: /QĐ-HĐ

Việt Yên, ngày tháng 8 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

#### Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Việt Yên

#### HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 5492/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện về việc Kiện toàn Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 112/TTr-PTP ngày 09/8/2021.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Việt Yên.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 797/QĐ-HĐ ngày 05/02/2021 của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Việt Yên.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, các cơ quan thành viên, các Ủy viên Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Hội đồng PHPBGDPL tỉnh Bắc Giang (STP);
- Thường trực: HU, HĐND;
- Chủ tịch, các PCT-UBND;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể nhân dân;
- Các Ban HĐND;
- LĐVP, CVTH.
- Lưu: VT, PTP(01).

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Thân Văn Thuần**

## **QUY CHẾ**

### **Hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Việt Yên**

*(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-HĐ ngày /8/2021 của  
Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Việt Yên)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ trách nhiệm, hoạt động công tác của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Việt Yên (*sau đây viết tắt là Hội đồng*).

2. Quy chế này điều chỉnh việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, các Thành viên Hội đồng, Cơ quan Thường trực của Hội đồng, Tổ Thư ký của Hội đồng.

#### **Điều 2. Nguyên tắc làm việc Hội đồng**

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, cá nhân phụ trách thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm trong hoạt động tư vấn, phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) theo ngành, lĩnh vực được giao; quyết định theo đa số.

2. Bảo đảm tính tập trung, công khai, minh bạch và tính đồng bộ, thống nhất, gắn kết, phù hợp và hiệu quả tư vấn, phối hợp PBGDPL.

3. Thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và hưởng chế độ theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 3. Phương thức hoạt động của Hội đồng**

1. Hoạt động của Hội đồng được tổ chức thực hiện theo phương thức bao quát, toàn diện và cụ thể về hoạt động tư vấn, phối hợp PBGDPL theo ngành, địa bàn, đối tượng, lĩnh vực phụ trách được giao.

Đề cao tính chủ động sáng tạo tư vấn, khuyến khích đề xuất giải pháp, biện pháp, hình thức PBGDPL, phối hợp PBGDPL phù hợp, hiệu quả... lan tỏa cộng đồng trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

2. Hội đồng hoạt động theo chương trình, kế hoạch, đề án về PBGDPL, phối hợp hợp PBGDPL do Hội đồng phân công, thông qua.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG**

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng**

Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thực hiện theo Quy định tại khoản 2, Điều 2 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Trách nhiệm tư vấn cho cấp ủy, chính quyền và Chủ tịch UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn, sau đây:

1. Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trên địa bàn trong công tác PBGDPL;
2. Đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành văn bản về cơ chế, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL theo thẩm quyền;
3. Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch của UBND, Chủ tịch UBND huyện về PBGDPL và truyền thông chính sách pháp luật tại địa phương;
4. Triển khai công tác PBGDPL trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương;
5. Hướng dẫn tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại địa phương; thực hiện ứng dụng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL trên địa bàn;
6. Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác PBGDPL, truyền thông về chính sách pháp luật;
7. Tổng hợp, đánh giá công tác PBGDPL ở địa phương theo quy định;
8. Thực hiện các nhiệm vụ khác được UBND, Chủ tịch UBND huyện giao.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng**

Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch UBND huyện, do Chủ tịch UBND huyện quyết định (*theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ*). Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước cấp ủy, chính quyền, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.

2. Ban hành Danh sách thành viên Hội đồng, Quy chế hoạt động của Hội đồng; phê duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng, kết luận và văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

4. Triệu tập, chủ trì các phiên họp, cuộc họp của Hội đồng.

5. Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan tham gia triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng khi cần thiết.

6. Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực và các Phó Chủ tịch Hội đồng**

Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm tham mưu, giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện các công việc quy định tại Điều 4 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể:

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, xử lý các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng và thực hiện một số nhiệm vụ, sau đây:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công;

b) Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; UBND, Chủ tịch UBND huyện;

c) Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

d) Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và văn bản khác của Hội đồng;

đ) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 5 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Điều 7 Quy chế này;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm, sau đây:

a) Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công hoặc ủy quyền, ủy nhiệm;

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại điểm a khoản 1 Điều này; Điều 5 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Điều 7 Quy chế này;

c) Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

### **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng**

Ủy viên của Hội đồng là đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức (*theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg*). Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Điều 5 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

2. Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về PBGDPL chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý và công tác phối hợp với các thành viên Hội đồng để tổ chức thực hiện.

3. Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số công tác PBGDPL trong ngành, lĩnh vực phụ trách (nếu có); định kỳ báo cáo Hội đồng (06 tháng, hằng năm, đột xuất...) và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý.

4. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ PBGDPL.

5. Thực hiện các nhiệm vụ, công tác khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

### **Điều 8. Nhiệm vụ cơ quan Thường trực Hội đồng và Tổ Thư ký**

1. Cơ quan Thường trực Hội đồng (Phòng Tư pháp); thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

a) Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Quy chế này;

b) Chủ trì tham mưu, xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng; theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai các văn bản này;

c) Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về PBGDPL thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND, Chủ tịch UBND huyện khi được yêu cầu;

d) Đảm bảo các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các Tổ chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng;

đ) Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật;

e) Quyết định việc thành lập, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng;

g) Chịu trách nhiệm pháp lý về việc phát hành các ấn phẩm, tài liệu PBGDPL của Hội đồng;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

2. Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Trách nhiệm tham mưu giúp việc:

a) Chuẩn bị nội dung, điều kiện tổ chức các cuộc họp, phiên họp của Hội đồng;

b) Xây dựng dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động, công tác PBGDPL;

c) Tư vấn, đề xuất ý kiến để Hội đồng quyết định các nội dung PBGDPL trọng tâm, đột xuất và các biện pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhiệm vụ chính trị theo từng thời gian, giai đoạn;

d) Tham mưu nội dung, giải pháp đẩy mạnh hoạt động, công tác PBGDPL;

đ) Theo dõi, tổng hợp, xây dựng báo cáo về hoạt động, công tác của Hội đồng;

e) Thành viên Tổ thư ký được cung cấp tài liệu PBGDPL.

### **Điều 9. Chế độ họp của Hội đồng**

1. Hằng năm, Hội đồng tổ chức 02 phiên họp (sơ kết 6 tháng; tổng kết năm). Đánh giá hoạt động, công tác và đề ra nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tiếp theo.

2. Hội đồng có thể họp đột xuất theo tình hình nhiệm vụ hoặc theo yêu cầu của UBND, Chủ tịch UBND huyện.

### **Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo của Hội đồng**

Hội đồng thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định về chế độ thông tin, báo cáo hiện hành.

## **Điều 11. Việc sử dụng con Dấu**

Việc sử dụng con Dấu trong các văn bản do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng ban hành, được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành (*Chủ tịch Hội đồng sử dụng con Dấu của UBND huyện; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng sử dụng con Dấu của cơ quan, tổ chức nơi công tác*).

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 12. Kinh phí hoạt động**

1. Kinh phí hoạt động thực hiện theo quy định tại Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của HĐND tỉnh Bắc Giang “Quy định nội dung và mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký do ngân sách nhà nước bảo đảm và huy động từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Cơ quan Thường trực Hội đồng và sử dụng theo quy định tài chính hiện hành.

#### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Giao cơ quan Thường trực Hội đồng (*Phòng Tư pháp*) trách nhiệm tham mưu chỉ đạo, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, thành viên Hội đồng, cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm phản ánh, đề xuất, kiến nghị về cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp, trình xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phù hợp./.